

Câu 1. Nguyên tắc cơ bản nhất của nước ta trong các hiệp định Sơ bộ 1946, Hiệp định Giơnevơ 1954, Hiệp định Pari 1973 ở Việt Nam là

- A. Các nước đề quốc cam kết tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam.
- B. qui định thời gian rút quân cụ thể.
- C. tạo điều kiện để đi đến thắng lợi trọn vẹn của cuộc kháng chiến.
- D. qui định vị trí đóng quân của mỗi bên.

Câu 2. Sau thời kì đấu tranh bảo vệ chính quyền cách mạng từ tháng 9/1945 đến 12/1946, đất nước ta bước vào thời kì nào?

- A. Hàn gắn vết thương chiến tranh, xây dựng, phát triển kinh tế.
- B. Kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược.
- C. Tiếp tục đấu tranh chống Pháp và Trung Hoa Dân quốc.
- D. Đấu tranh chống các thế lực thù địch, phản động trong nước.

Câu 3. Những bài giảng của Nguyễn Ái Quốc ở các lớp huấn luyện, đào tạo cán bộ cách mạng tại Quảng Châu - Trung Quốc đã được xuất bản thành tác phẩm

- A. Con Rồng tre.
- B. Vi hành.
- C. Đường Kách mệnh.
- D. Bản án chế độ thực dân Pháp.

Câu 4. Nhận xét nào sau đây **không đúng** về *Cương lĩnh chính trị đầu tiên* của Đảng Cộng sản Việt Nam?

- A. Đây là một cương lĩnh cách mạng giải phóng dân tộc có nhiều hạn chế.
- B. Đây là một cương lĩnh cách mạng giải phóng dân tộc sáng tạo.
- C. Đây là một cương lĩnh cách mạng giải phóng dân tộc đúng đắn.
- D. Tư tưởng cốt lõi trong cương lĩnh này là độc lập và tự do.

Câu 5. Chiến thắng Cầu Giấy lần thứ hai (19/5/1883) đã giết chết tên chỉ huy của quân Pháp là

- A. Na-va.
- B. Gác-ni-ê.
- C. Ri-vi-e.
- D. Rơ-ve.

Câu 6. Chiến thắng Vạn Tường (18-8-1965) đã mở đầu cao trào

- A. "Tìm Mỹ mà đánh, lùng ngụy mà diệt".
- B. phá "áp chiến lược".
- C. đấu tranh chính trị.
- D. "Thi đua Ấp Bắc giết giặc lập công".

Câu 7. Các nước tham dự Hội nghị cam kết tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản là độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của ba nước Việt Nam, Lào, Campuchia. Đó là một trong những nội dung của

- A. Tạm ước 14/9/1946.
- B. Hiệp định Pari 1973.
- C. Hiệp định Sơ bộ 6/3/1946.
- D. Hiệp định Giơnevơ 1954.

Câu 8. Đặc điểm lớn nhất của phong trào cách mạng Việt Nam trong những năm 1919 - 1930 là

- A. xuất hiện phong trào yêu nước theo khuynh hướng vô sản.
- B. phong trào đấu tranh của công nhân chuyển từ trình độ tự phát sang tự giác.
- C. phong trào dân tộc dân chủ phát triển mạnh mẽ, rộng khắp.
- D. cuộc đấu tranh giành quyền lãnh đạo cách mạng Việt Nam giữa hai khuynh hướng: dân chủ tư sản và vô sản.

Câu 9. Đặc điểm của phong trào công nhân Việt nam từ 1919-1925 là

A. nổ ra liên tục, rộng khắp, có sự phối hợp khá chặt chẽ, có tổ chức, đòi cả kinh tế và chính trị, mang tính tự giác.

- B. nổ ra lẻ tẻ, thiếu thống nhất, nặng về yếu tố chính trị.
- C. nổ ra lẻ tẻ, thiếu thống nhất, nặng về yếu tố kinh tế, mang tính tự phát.
- D. mang tính tự giác cao.

Câu 10. Tổ chức cách mạng nào là tiền thân của Đảng cộng sản Việt Nam?

- A. Việt Nam Quốc Dân Đảng.
- B. Hội Phục Việt.
- C. Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên.
- D. Tân Việt Cách mạng Đảng.

Câu 11. Ý nào sau đây phản ánh **không đúng** ý nghĩa của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917?

- A. Hình thành hai phe: TBCN và XHCN
- B. Làm thay đổi hoàn toàn tình hình nước Nga và số phận hàng triệu con người Nga.
- C. Làm thay đổi cục diện thế giới.
- D. Mở ra kỷ nguyên mới trong lịch sử nước Nga.

Câu 12. Thắng lợi quân sự nào buộc Mỹ phải tuyên bố "Mĩ hóa" trở lại chiến tranh xâm lược ở Miền Nam - Việt Nam?

- A. Cuộc tiến công chiến lược năm 1972.
- B. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1968.
- C. Phong trào "Đồng khởi".
- D. Thắng lợi ở Ấp Bắc (Mĩ Tho), Bình Giã (Bà Rịa).

Câu 13. Sự xác lập cục diện hai cực, hai phe: TBCN và XHCN được đánh dấu bằng sự kiện nào sau đây?

- A. Sự ra đời của Hội đồng tương trợ kinh tế SEV và Hiệp ước Vác-sa-va.
- B. Sự ra đời của khối NATO và tổ chức Hiệp ước Vác-sa-va.
- C. Sự ra đời của Kế hoạch Mác-san và Hội đồng tương trợ kinh tế SEV.
- D. Thông điệp của Tổng thống Truman và ra đời khối NATO.

Câu 14. "dân quân gồm tất cả những ai không đau ốm và không tàn tật". Đó là sự thừa nhận của Thực dân Pháp khi chúng đánh

- A. Hà Nội.
- B. Vĩnh Long.
- C. Gia Định.
- D. Đà Nẵng.

Câu 15. Tình hình Việt Nam giữa thế kỷ XIX trước khi thực dân Pháp xâm lược là một quốc gia

- A. đã lệ thuộc nhiều vào Pháp.
- B. độc lập, có chủ quyền nhưng có biểu hiện khủng hoảng, suy yếu nghiêm trọng.
- C. có chủ quyền, kinh tế phát triển.
- D. độc lập có chủ quyền.

Câu 16. Điểm giống nhau cơ bản trong các chiến lược "Chiến tranh đặc biệt", "Chiến tranh cục bộ", "Việt nam hóa chiến tranh" của Mỹ ở Việt Nam là gì?

- A. Điều thực hiện chiến tranh tổng lực.
- B. Điều là loại hình chiến tranh xâm lược thực dân.
- C. Điều là loại hình chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới của Mĩ nhằm chống lại lực lượng cách mạng và nhân dân ta.
- D. Điều chống lại cách mạng nước ta.

Câu 17. Sự kiện nào đánh dấu Nguyễn Ái Quốc bước đầu tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam?

- A. Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập Đảng cộng sản Pháp.
- B. Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập Hội liên hiệp thuộc địa ở Pa-ri.
- C. Nguyễn Ái Quốc đọc Luận cương của Lênin về vấn đề dân tộc và thuộc địa.
- D. Đưa yêu sách đến hội nghị Vec-xai.

Câu 18. Sự kiện nào sau đây phản ánh một xu thế khách quan của cuộc vận động giải phóng dân tộc ở Việt Nam theo con đường cách mạng vô sản?

- A. Sự ra đời của ba tổ chức cộng sản năm 1929.
- B. Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1930.
- C. Sự ra đời của tổ chức Hội Việt Nam Cách Mạng Thanh niên năm 1925.
- D. Sự ra đời của tác phẩm Đường Kách mệnh năm 1927.

Câu 19. Mặt tích cực của phong trào do tư sản dân tộc lãnh đạo ở Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất là?

- A. Đòi quyền lợi cho mọi giai cấp.
- B. Đã có lý luận đấu tranh rõ ràng.
- C. Thức tỉnh lòng yêu nước, truyền bá tư tưởng tự do, cách mạng mới trong nhân dân.
- D. Chống lại sự cạnh tranh chèn ép của tư sản nước ngoài.

Câu 20. Cho 3 sự kiện sau:

- (1) Liên xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo.
- (2) Mỹ chế tạo thành công bom nguyên tử.
- (3) Liên minh EU thành lập.

Sắp xếp đúng các sự kiện theo trình tự thời gian sự kiện xảy ra trước đến sự kiện xảy ra sau là

- A. (2), (1), (3).
- B. (1), (2), (3).
- C. (3), (1), (2).
- D. (2), (3), (1).

Câu 21. Thắng lợi quân sự nào đã tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc đấu tranh ngoại giao của chúng ta giành thắng lợi trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954)?

- A. Chiến dịch Thượng Lào xuân- hè 1952.
- B. Chiến dịch Biên giới thu đông 1950.
- C. Chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ 1954.
- D. Cuộc tiến công chiến lược Đông- Xuân 1953-1954 và chiến dịch Điện Biên Phủ.

Câu 22. Sau Cách mạng tháng Tám 1945, Chủ trương của Đảng và Chính phủ ta đối với quân Trung Hoa Dân quốc là gì?

- A. Kiên quyết đánh.
- B. Thực hiện sách lược hòa hoãn tránh xung đột trực tiếp.
- C. Vừa đánh vừa hòa.
- D. Kí hiệp định sơ bộ

Câu 23. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, trong chính sách đối ngoại của Nhật Bản qua các giai đoạn có điểm chung là gì?

- A. Hướng về Châu Á.
- B. Gây chiến tranh xâm lược để bành trướng lãnh thổ.
- C. Liên minh chặt chẽ với Mỹ.
- D. Mở rộng quan hệ toàn cầu.

Câu 24. Âm mưu "đánh nhanh thắng nhanh" của thực dân Pháp bị thất bại hoàn toàn bởi chiến thắng nào sau đây?

- A. Biên giới thu- đông 1950.
- B. Việt Bắc thu- đông 1947.
- C. Cuộc chiến đấu trong các đô thị lớn.
- D. Chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ.

Câu 25. Nguyên nhân quyết định sự bùng nổ phong trào cách mạng 1930- 1931 là do?

- A. Thực dân Pháp tiến hành khủng bố trắng sau thất bại của khởi nghĩa Yên Bái (2/1930).
- B. Đảng cộng sản Việt Nam ra đời, kịp thời lãnh đạo công nhân và nông dân đứng lên chống đế quốc và phong kiến.
- C. Tác động của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929-1933.
- D. Nhân dân ta quá khổ.

Câu 26. Ý nào phản ánh đúng mục tiêu Đường lối cải cách - mở cửa của Trung Quốc từ năm 1978?

- A. Biến Trung Quốc thành quốc gia XHCN mạnh nhất Châu Á.
- B. Biến Trung Quốc thành quốc gia giàu mạnh, dân chủ.
- C. Biến Trung Quốc thành quốc gia giàu mạnh, dân chủ, văn minh.
- D. Biến Trung Quốc thành quốc gia công bằng, dân chủ.

Câu 27. Trong Hội nghị Trung ương Đảng cộng sản Đông Dương (5/1941) đã xác định hình thái khởi nghĩa vũ trang là

- A. Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong toàn quốc.
- B. đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên Tổng khởi nghĩa.
- C. khởi nghĩa từng phần giành chính quyền bộ phận.
- D. đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên Chiến tranh cách mạng.

Câu 28. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, yếu tố nào quyết định sự phát triển của phong trào giải phóng dân tộc ở Châu Phi?

- A. Ảnh hưởng của các nước đế của phong trào giải phóng dân tộc ở Châu Á.
- B. Sự trưởng thành vượt bậc của các lực lượng cách mạng ở Châu Phi.
- C. Thất bại của chủ nghĩa phát xít.
- D. Sự suy yếu quốc Anh, Pháp.

Câu 29. Sự kiện nào đánh dấu sự khởi sắc của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) trong quá trình hoạt động?

- A. Việt Nam gia nhập ASEAN (1995).
- B. Các nước thành viên kí bản Hiến chương ASEAN (11-2007).
- C. Vấn đề Campuchia được giải quyết (cuối thập kỷ 80).
- D. Việc ký Hiệp ước thân thiện và hợp tác (Hiệp ước Bali năm 1976).

Câu 30. Nguyên nhân quyết định nhất đối với sự thắng lợi của Cách mạng tháng Tám 1945 là

- A. nhờ quá trình tập dượt của quần chúng.
- B. nhờ sự chuẩn bị đầy đủ của cách mạng.
- C. nhờ chớp được thời cơ.
- D. nhờ sự lãnh đạo sáng suốt, tài tình của Đảng ta.

Câu 31. Chính sách đối ngoại mà Mỹ luôn theo đuổi từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay là

- A. chống Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.
- B. cạnh tranh với Tây Âu và Nhật Bản.
- C. gây chiến tranh để xâm lược thuộc địa.
- D. triển khai chiến lược toàn cầu với tham vọng làm bá chủ thế giới.

- Câu 32.** Cách mạng Tháng Hai 1917 ở Nga và các cuộc Cách mạng tư sản trước đó có điểm giống nhau về
A. lãnh đạo cách mạng. **B.** nhiệm vụ cách mạng. **C.** tính chất cách mạng. **D.** mục tiêu cách mạng.
- Câu 33.** Nhân tố nào làm cho bản đồ chính trị thế giới sau Chiến tranh thế giới II thay đổi to lớn và sâu sắc?
A. Cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật lần hai.
B. Cao trào giải phóng dân tộc ở Á - Phi - Mỹ Latinh.
C. Sự hình thành của trật tự hai cực Ianta.
D. Chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống thế giới.
- Câu 34.** Nguyên nhân cơ bản nào quyết định sự thất bại của phong trào Cần Vương ở Việt Nam?
A. Thực dân Pháp đang còn mạnh.
B. Vũ khí của chúng ta đang thô sơ.
C. Các cuộc đấu tranh nổ ra lẻ tẻ, thiếu thống nhất.
D. Thiếu một đường lối đúng đắn, một giai cấp lãnh đạo tiên tiến.
- Câu 35.** Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929-1933 bắt đầu từ nước
A. Mỹ. **B.** Pháp. **C.** Đức. **D.** Nhật Bản.
- Câu 36.** Tiêu biểu nhất trong phong trào yêu nước và cách mạng ở Việt Nam đầu thế kỷ XX là
A. Nguyễn Trường Tộ, Nguyễn Lộ Trạch. **B.** Phan Châu Trinh, Lương Văn Can.
C. Phan Đình Phùng, Phan Bội Châu. **D.** Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh.
- Câu 37.** Điều kiện tiên quyết nhất đưa đến sự thành lập tổ chức ASEAN năm 1967 là các quốc gia thành viên
A. đều có chế độ chính trị tương đồng.
B. đều giành được độc lập.
C. đều có nền văn hóa dân tộc đặc sắc.
D. đều có nền kinh tế phát triển.
- Câu 38.** Mâu thuẫn cơ bản, chủ yếu trong xã hội Việt Nam trong những thập niên đầu thế kỷ XX là gì?
A. Mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp và phản động tay sai.
B. Mâu thuẫn giữa tư sản người Việt với tư sản Pháp.
C. Mâu thuẫn giữa nông dân với địa chủ.
D. Mâu thuẫn giữa công nhân với tư bản Pháp.
- Câu 39.** Chính sách nào được Mỹ và chính quyền Sài Gòn coi như "xương sống" của chiến lược "Chiến tranh đặc biệt"?
A. Tiến hành dồn dân lập "Ấp chiến lược".
B. Sử dụng phổ biến các chiến thuật mới "trục thẳng vận", "thiết xa vận".
C. Tăng cường phát triển lực lượng ngụy quân.
D. Mỹ tăng cường viện trợ quân sự.
- Câu 40.** Mục tiêu đấu tranh của nhân dân Mỹ-Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?
A. Chống chế độ độc tài thân Mỹ, bảo vệ độc lập.
B. Chống chủ nghĩa thực dân cũ, giải phóng dân tộc.
C. Chống thực dân Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha.
D. Chống chế độ phân biệt chủng tộc Apacthai.

.....**Hết**.....

**ĐÁP ÁN ĐỀ THI THỬ MÔN SINH THPT HỒNG LĨNH
TỈNH HÀ TĨNH NĂM 2018**

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
1	A	11	A	21	D	31	D
2	B	12	A	22	B	32	B
3	C	13	B	23	C	33	B
4	A	14	D	24	B	34	D
5	C	15	B	25	B	35	A
6	A	16	C	26	C	36	D
7	D	17	C	27	B	37	B
8	D	18	A	28	B	38	A
9	C	19	D	29	D	39	A
10	C	20	A	30	D	40	A